

Bản án số: 65/2026/HSST
Ngày 24-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Thành.

2. Bà Lê Thị Thủy Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Võ Tường Vy – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3, Cần Thơ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Lưu Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 04 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3, Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 04 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 04 năm 2026 đối với bị cáo:

LÂM THANH DUYÊN (Tên gọi khác: Không). Giới tính: Nữ. Sinh ngày 22/6/1994. Tại: Cần Thơ (cũ); Nơi đăng ký thường trú: **Số G N, phường N, thành phố Cần Thơ**. Nơi ở hiện nay: **Số A khu V, phường B, thành phố Cần Thơ**; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 05/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: **Lâm Minh T** sinh năm 1972 (c) và bà **Nguyễn Thị Hồng L**, sinh năm 1971 (s). Em ruột: Có 01 người, sinh năm 1988. Chồng: **Lê Bảo A**, sinh năm 1988. Con ruột: Có 02 người, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Bà **Đàm Thu T1**, sinh năm 1987 (Vắng).

Địa chỉ: **ấp T, xã P, Tp .**

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông **Lê Bảo A**, sinh năm 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: **Số A khu V, phường B, thành phố Cần Thơ**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 16/8/2025 **Lâm Thanh D**, đang đi chợ ở **cầu B** thì thấy được một lốc 14 tờ vé số kiến thiết đài Đồng Tháp có dãy số 797190 kỳ 32 mở thưởng ngày 11/8/2025, do vé còn mới nên nghĩ của người khác làm rơi rồi nhặt bỏ vào giỏ đem về nhà trọ tại **phường B, thành phố Cần Thơ**. Đến khoảng 16 giờ 50 phút ngày 18/8/2025, **D** mở kết quả xổ số kiến thiết đài Đồng Tháp ra dò kết quả không trúng, sau đó **D** nhớ lại lốc vé số 14 tờ nhặt được lấy ra xem kết quả phát hiện trúng giải bảy lô ba con 190, nhưng không trùng ngày mở thưởng. Do đang nợ tiền nhiều người và trong thời gian bán vé số **D** bị người khác lừa đảo dùng kéo cắt dán các con số và ngày để dán vào tờ vé số, thành vé số trúng thưởng để đổi nên nảy sinh ý định gian dối cắt dán vào kỳ và ngày cho trùng với ngày mở thưởng để dùng các vé số này đến các điểm bán vé số đổi thưởng nhằm mục đích lừa đảo các sạp vé số. Sau đó **D** dùng kéo và keo dán cắt ngày và kỳ của các tờ vé số kiến thiết đài **D** mà **D** xem kết quả không trúng, **D** cắt tại vị trí có ký hiệu kỳ 33 và vị trí số 18 tại hàng ngày tháng năm dán vào các vé có ký hiệu kỳ 32 thành kỳ 33 và ngày 11 thành ngày 18 để trùng với kết quả mở thưởng, do lần đầu làm nên bị hư một tờ nên còn 13 tờ vé số. Đến sáng ngày 19/8/2025 **D** sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 65AA-470.97 đi đến sạp bán vé số của chị **Đàm Thu T1** thuộc **ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ** đi vào và hỏi có đổi vé số trúng thưởng ba con số đài Đồng Tháp không, chị **T1** nói có nhưng coi có tiền không và **D** nói mua lại 50 vé đài Bạc Liêu nhằm tạo lòng tin cho chị **T1** và không kiểm tra kỹ các vé số đã chuẩn bị từ trước, sau khi đổi thưởng 13 tờ vé số đài Đồng Tháp trúng giải bảy là 2.600.000 đồng, trừ lại 500.000 đồng mua lại vé số, chị **T1** đưa cho **D** nhận tiền mặt là 2.100.000 đồng và đi về. Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày thì chị **T1** mang vé số vừa đổi đi đến **Đại lý vé số B** thuộc **ấp T, xã P** để đổi thì chủ đại lý nói: “Số 190 trúng hồi tuần rồi sao đổi”, **T1** đã kiểm tra lại và sờ vào từng tờ vé số thì biết được vé số đã bị dán trao đổi ngày và ký hiệu nên đã trình báo Công an.

Tại kết luận giám định số 1109/KL-KTHS ngày 30/9/2025 của **Phòng K Công an thành phố C**, kết luận: 13 (mười ba) tờ vé số “Xổ số kiến thiết Đồng Tháp” có dãy chữ số 797190 tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A13:

- Tại dòng chữ số “T33” cắt ghép tại vị trí chữ số “3” ở hàng đơn vị, chữ số trước khi bị cắt ghép là chữ số “2”.

- Tại dòng dãy chữ số “18-08-2025” (dưới dòng chữ số “T33”) cắt ghép tại vị trí chữ số “8” ở hàng đơn vị trong dãy chữ số “18”, chữ số trước khi bị cắt ghép là chữ số “1”.

- Tại dòng chữ số “Kỳ vé T33” cắt ghép tại vị trí chữ số “3” ở hàng đơn vị, chữ số trước khi bị cắt ghép là chữ số “2”.

- Tại dòng dãy chữ số “18-08-2025” (dưới dòng chữ “Mở ngày thứ hai”) cắt ghép tại vị trí chữ số “8” ở hàng đơn vị trong dãy chữ số “18”, chữ số trước khi bị cắt ghép là chữ số “1” (*Bút lục số 35*).

Quá trình điều tra, **Lâm Thanh D** đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường thiệt hại. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

** Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra, **Công an thành phố C** tạm giữ đối với: 13 tờ vé số Đài Đồng Tháp được niêm phong sau khi giám định và 01 xe mô tô biển kiểm soát 65AA-470.97. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp là **Lê Bảo A** (chồng của **D**) do không có liên quan đến vụ án. Còn lại 13 tờ vé số đã được niêm phong, chờ xử lý theo quy định.

- *Về trách nhiệm dân sự:* **Lâm Thanh D** đã tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 2.600.000 đồng, bị hại không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-KV3 ngày 02/04/2026 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Cần Thơ truy tố bị cáo **Lâm Thanh D** về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà,

* Ý kiến của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên cáo trạng không bổ sung gì thêm đồng thời phân tích tính chất, mức độ, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo và đề nghị như sau:

+ *Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 174; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

+ *Về trách nhiệm dân sự:* Ghi nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 2.600.000 đồng cho bị hại; bị hại không yêu cầu gì thêm.

+ *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự xử lý theo quy định: Tịch thu 13 tờ vé số Đài Đồng Tháp được niêm phong và lưu theo hồ sơ.

Ông **Lê Bảo A** đã nhận lại tài sản là xe mô tô biển kiểm soát 65AA-470.97, không có ý kiến bổ sung.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của bị cáo, thống nhất với trình bày luận tội của Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận.

* *Lời nói sau cùng*: Bị cáo nhận thấy được hành vi sai trái của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở lại với gia đình, chăm sóc cho 02 con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị hại bà **Đàm Thu T1** có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, xét thấy trong quá trình điều tra đã thu thập đầy đủ lời khai của bà **T1**, Kiểm sát viên có ý kiến sự vắng mặt của bị hại không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên đề nghị xét xử vắng mặt bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt bà **T1** theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[2] *Về nội dung*: Tại phiên toà, bị cáo **Lâm Thanh D** thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội khai nhận do phát hiện 14 tờ vé số kiến thiết đài Đồng Tháp mà bị cáo nhặt được trúng giải lô ba con “190”, tuy nhiên không trúng ngày mở thưởng. Do đang nợ tiền nhiều người nên đã nảy sinh ý định thực hiện hành vi dùng kéo và keo dán cắt ngày và kỳ của các tờ vé số kiến thiết không trúng thưởng thành trúng thưởng, mục đích để đổi lấy tiền tiêu xài và trả nợ. Đến ngày 19/8/2025 bị cáo đi đổi 13 tờ vé số kiến thiết (14 tờ bị hư 01 tờ còn lại 13 tờ) do bị cáo cắt dán thành trúng thưởng lô 03 con tại sạp bán vé số của bị hại bà **Đàm Thu T1** với số tiền trúng lô 03 con là 2.600.000đồng, trừ lại 500.000đồng mua lại vé số tại sạp bị hại đưa cho bị cáo số tiền 2.100.000đồng. Sau đó bị hại mang 13 tờ vé số của bị cáo đã đổi đi đến Đại lý vé số thì mới phát hiện vé số bị dán tráo đổi ngày và ký hiệu nên trình báo Công an.

Tại kết luận giám định số 1109/KL-KTHS ngày 30/9/2025 của **Phòng K Công an thành phố C**, kết luận: 13 (mười ba) tờ vé số “Xổ số kiến thiết Đồng Tháp” có dãy chữ số 797190 tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A13:

- Tại dòng chữ số "T33" cắt ghép tại vị trí chữ số "3" ở hàng đơn vị, chữ số trước khi bị cắt ghép là chữ số “2”.

- Tại dòng dãy chữ số “18-08-2025” (dưới dòng chữ số “T33”) cắt ghép tại vị trí chữ số “8” ở hàng đơn vị trong dãy chữ số “18”, chữ số trước khi bị cắt ghép là chữ số “1”.

- Tại dòng chữ số “Kỳ vé T33” cắt ghép tại vị trí chữ số “3” ở hàng đơn vị, chữ số trước khi bị cắt ghép là chữ số “2”.

- Tại dòng dãy chữ số “18-08-2025” (dưới dòng chữ “Mở ngày thứ hai”) cắt ghép tại vị trí chữ số “8” ở hàng đơn vị trong dãy chữ số “18”, chữ số trước khi bị cắt ghép là chữ số “1” (*Bút lục số 35*).

Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà là thống nhất, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết luận giám định và các chứng khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ. Bị cáo cố ý thực hiện hành vi cắt dán những tờ vé số kiến thiết không trùng thưởng thành trùng thưởng giải lô ba con “190” của đài Đồng Tháp để nhằm lừa đảo và chiếm đoạt tiền của người khác. Hành vi này đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ. Từ những phân tích nêu trên đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo **Lâm Thanh D** đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Cần Thơ truy tố bị cáo **Lâm Thanh D** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ và chính xác.

[3] *Tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo*: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực, nhận thức được hành vi “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã làm mất an ninh trật tự địa phương, thể hiện sự xem thường pháp luật mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong người dân. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, trong độ tuổi lao động đáng lẽ ra bị cáo phải lo chí thú làm ăn, lao động chân chính kiếm tiền một cách chính đáng. Nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài bị cáo lại thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác.

[4] *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại phiên toà và quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bồi thường cho bị hại số tiền 2.600.000đồng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm d, I, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không có.

[6] *Về nhân thân*: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự xử lý theo quy định:

+ Tịch thu 13 tờ vé số **Đài Đ** được niêm phong lưu và theo hồ sơ.

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 65AA-470.97 cho chủ sở hữu hợp pháp là **Lê Bảo A** (chồng của **D**) do không có liên quan đến vụ án là phù hợp.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lâm Thanh D** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

2. Xử phạt: Bị cáo **Lâm Thanh D 06** (Sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

** Xử lý tang vật, vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu 13 tờ vé số Đài Đồng Tháp được niêm phong và lưu theo hồ sơ.

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 65AA-470.97 cho chủ sở hữu hợp pháp là **Lê Bảo A**.

** Về trách nhiệm dân sự:* Ghi nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 2.600.000 đồng cho bị hại, bị cáo đã thực hiện xong.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết theo thủ tục phúc thẩm./.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND TPCT;
- CA TPCT;
- VKSND KV3, CT
- Phòng THAHS KV3, CT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các đương sự;
- Lưu: VT.

Trần Thị Kiều Trang

Trần Thị Kiều T3

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND TPCT;
- CA TPCT;
- VKSND KV3, CT
- Phòng THAHS KV3, CT;
- Phân trại TG KV.Cái Răng;
- Các đương sự;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kiều Trang

